

DỰ THẢO

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tiên Yên tại Đại hội Đại biểu
Đảng bộ xã Tiên Yên khoá I, nhiệm kỳ 2025 – 2030

DƯỚI LÁ CỜ VẼ VANG CỦA ĐẢNG, CHUNG SỨC ĐỒNG LÒNG, QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2030, TỰ TIN, VỮNG VÀNG, TIẾN MẠNH TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC, XÂY DỰNG XÃ TIÊN YÊN TRỞ THÀNH ĐÔ THỊ VĂN MINH, HẠNH PHÚC, PHẤN ĐÁU ĐẠT TIÊU CHÍ PHƯỜNG TRƯỚC NĂM 2030

Phương châm Đại hội: “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”.

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tiên Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 được tổ chức trong bối cảnh tỉnh Quảng Ninh và cả nước đang bước vào giai đoạn phát triển mới, với nhiều chủ trương, chính sách lớn, đột phá được triển khai đồng bộ, quyết liệt. Đây là thời điểm có ý nghĩa quan trọng, đánh dấu bước phát triển mới của địa phương sau khi sáp nhập, mở ra thời cơ, vận hội lớn.

Phát huy truyền thống đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đổi mới, khát vọng vươn lên; quán triệt phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”. Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Tiên Yên quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, xây dựng xã Tiên Yên trở thành địa bàn trung tâm, động lực phát triển của khu vực Đông Bắc tỉnh Quảng Ninh, góp phần thiết thực chào mừng kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHIỆM KỲ 2020 - 2025 VÀ KHÁI QUÁT THÀNH TỰU SAU 40 NĂM ĐỔI MỚI

Xã Tiên Yên được thành lập trên cơ sở sáp nhập thị trấn Tiên Yên, xã Phong Dụ, xã Tiên Lãng, thôn Khe Mười (xã Đại Dực), các thôn Phú Cường, Đồng Và, Pạc Sủi (xã Yên Than), có diện tích tự nhiên 135,3 km², dân số 22.012 người¹. Đảng bộ xã có 50 chi, đảng bộ trực thuộc (trong đó có 05 đảng bộ cơ sở) với 1.345 đảng viên. Là địa phương có nhiều tiềm năng phát triển mạnh mẽ, đóng vai trò là động lực quan trọng trong phát triển vùng Đông Bắc tỉnh Quảng Ninh.

¹ Tỷ lệ người dân tộc thiểu số chiếm 38,97%.

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong bối cảnh nhiều thuận lợi đan xen khó khăn, nhất là ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 vào đầu nhiệm kỳ, bảo Yagi (năm 2024), các đảng bộ và chính quyền (tiền thân) đã nỗ lực triển khai thực hiện hiệu quả nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo trọng tâm, trọng điểm, bám sát thực tiễn; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng được nâng lên; hệ thống chính trị được củng cố; kinh tế tăng trưởng cao, kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư, nhiều công trình động lực được hoàn thành, góp phần từng bước thay đổi diện mạo đô thị theo hướng văn minh, nông thôn kiểu mẫu. Văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền ngày càng được nâng lên.

Tuy nhiên, trong quá trình phát triển, các đảng bộ (tiền thân) gặp không ít khó khăn: chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, chưa tạo được đột phá rõ nét; công tác quy hoạch, đầu tư phát triển hạ tầng gặp nhiều vướng mắc; thiên tai, dịch bệnh có diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống.

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy cùng với quyết tâm đổi mới và tinh thần đoàn kết, nỗ lực của toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân, xã Tiên Yên đã và đang từng bước khẳng định vai trò trung tâm mới, xứng đáng là địa bàn động lực, phát triển toàn diện trong giai đoạn mới.

I- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, đảng ủy các xã Tiên Lãng, xã Phong Dụ và thị trấn Tiên Yên, tiền thân của xã Tiên Yên (gọi tắt là các đảng ủy)² đã triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ cấp mình. Đến hết nhiệm kỳ, đã hoàn thành 19/20 chỉ tiêu (theo bộ chỉ tiêu hợp nhất cho 2 xã và thị trấn Tiên Yên), một số chỉ tiêu trọng yếu vượt kế hoạch, cụ thể như sau:

1. Tăng cường xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả

1.1. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng

Trong nhiệm kỳ qua, các đảng ủy đã tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đồng thời chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Việc cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh và Huyện được triển khai đồng bộ, toàn diện, sát với điều kiện thực tiễn địa phương, phù hợp với nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, qua đó góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, củng cố sự đồng thuận và ủng hộ tích cực trong Nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 31/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tiên Yên về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ Đảng trên địa bàn dân cư, các đảng bộ đã tập trung chỉ đạo trên ba trụ cột: **(I) Nâng**

² Sử dụng hệ thống chỉ tiêu quy đổi từ chỉ tiêu đại hội Đảng bộ 03 xã thành 1 bộ chỉ tiêu chung, thống nhất.

cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; (2) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; (3) Phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu. Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức 2 lớp tập huấn về kỹ năng sinh hoạt chi bộ cho bí thư, phó bí thư chi bộ, chi ủy viên, giúp nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành, kỹ năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Tỷ lệ chi bộ duy trì sinh hoạt chuyên đề đạt 100%; tỷ lệ sinh hoạt chi bộ bảo đảm đúng quy định đạt 100%; tỷ lệ chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 92,3%; tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 91,2%.

Trong nhiệm kỳ, các đảng bộ tiền thân đã ban hành tổng cộng 3.890 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo các loại, trong đó có gần 1.000 nghị quyết chuyên đề, chương trình, kế hoạch trọng tâm. Một số nghị quyết chuyên đề được triển khai hiệu quả, tạo chuyển biến rõ nét trên các lĩnh vực: phát triển thương mại - dịch vụ, xây dựng đô thị văn minh, phát triển nông - lâm nghiệp bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

1.2. Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức

Bản lĩnh chính trị, trình độ, sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng cao. Tinh thần đoàn kết, thống nhất nội bộ được giữ vững; cấp ủy chủ động xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thực hiện nghiêm quy chế làm việc. Việc phân công nhiệm vụ trong cấp ủy được thực hiện đúng người, đúng việc. Các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, được quán triệt và thực hiện nghiêm túc. Lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, toàn diện các nhiệm vụ chính trị theo phương châm “5 rõ” (rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm). Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức 5 lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho trên 1.000 lượt cán bộ lãnh đạo, quản lý, bí thư chi bộ, trưởng thôn, khu và các đồng chí cấp ủy viên các chi, đảng bộ trực thuộc.

Công tác nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng được đổi mới về nội dung, phương pháp, hình thức theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện cụ thể của địa phương. Hình thức tổ chức đa dạng như trực tiếp, trực tuyến, qua hệ thống truyền thanh cơ sở, bản tin nội bộ, tài liệu gửi về chi bộ... Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt đạt 98%³; tỷ lệ Nhân dân được tiếp cận nội dung qua các nền tảng truyền thông đạt trên 80%. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc, nhất là trên không gian mạng, được triển khai chủ động, quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả thông qua 47 đầu mối tuyên truyền trên mạng xã hội, 54 công tác viên dự luận xã hội.

Chất lượng đội ngũ đảng viên ngày càng được nâng cao. Nhiều mô hình mới, cách làm sáng tạo được áp dụng, góp phần củng cố các chi bộ thôn, khu phố. Nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy được đổi mới. Trong nhiệm

³ Số còn lại là số đảng viên được miễn sinh hoạt đảng.

kỳ đã kết nạp 223 đảng viên mới⁴, trong đó có gần 60% là đoàn viên thanh niên. Công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên được chú trọng; chất lượng đảng viên được nâng lên, đặc biệt là đảng viên trẻ qua phong trào “Thanh xuân dâng Đảng”. Công tác sàng lọc đảng viên không đủ tư cách, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được triển khai nghiêm túc, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) về “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng”; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề, đăng ký cam kết tu dưỡng, rèn luyện của đảng viên được thực hiện định kỳ, có sự đổi mới về nội dung và hình thức. Công tác đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ đạt kết quả tích cực. Triển khai hiệu quả mô hình “chi bộ 4 tốt”, “đảng bộ 4 tốt” và thí điểm sinh hoạt chi bộ 35. Đã xuất hiện nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo, nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu được biểu dương, khen thưởng. Đã triển khai 101 mô hình học tập và làm theo Bác trong đó có 01 mô hình Học Bác cấp tỉnh⁵.

1.3. Đẩy mạnh đổi mới, sắp xếp hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả; thực hiện nghiêm quy định về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Đề án 25 của Tỉnh ủy Quảng Ninh, các đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản đầu mối, sáp nhập các thôn/khu, bố trí kiêm nhiệm chức danh theo hướng “một người làm nhiều việc nhưng không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ”.

Trong nhiệm kỳ, đã thực hiện sắp xếp lại thôn, khu dân cư theo hướng giảm đầu mối, đảm bảo quy mô, dân số theo quy định. Sau sáp nhập, giảm đầu mối từ 36 thôn/khu xuống còn 23 thôn/khu (năm 2021), giảm từ 49 chi bộ còn 39 chi bộ trực thuộc (năm 2021)⁶, 100% bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, trưởng khu phố; phó bí thư chi bộ kiêm trưởng ban công tác mặt trận hoặc kiêm phó thôn, phó khu.

Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ được thực hiện theo đúng nguyên tắc, quy trình; đảm bảo tính kế thừa, phát triển, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và đặc điểm đội ngũ cán bộ địa phương. Trong nhiệm kỳ, đã đề xuất bổ nhiệm (theo thẩm quyền), giới thiệu ứng cử và bố trí trên 32 lượt cán bộ. Công tác quy hoạch cán bộ được rà soát thường xuyên, đảm bảo tính “mở” và “động”, cơ cấu độ tuổi, giới tính và trình độ chuyên môn hợp lý. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được chú trọng, việc rà soát, thẩm định, thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị

⁴ Tỷ lệ kết nạp đảng viên năm 2025 dự kiến đạt 3,6%

⁵ Mô hình Học và làm theo Bác: “Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng đảng, xây dựng chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao” của chi bộ khu phố Tam Thịnh.

⁶ Đến nay sau sáp nhập còn 26 thôn và 50 chi, đảng bộ trực thuộc.

được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo chặt, chẽ, khách quan.

Công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập cá nhân đối với cán bộ diện phải kê khai được triển khai đầy đủ, đúng quy định. Nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ được đề cao.

1.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thực thi kỷ luật đảng

Các đảng ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ và hàng năm, theo tinh thần chỉ đạo của cấp trên và thực tiễn địa phương. Trong nhiệm kỳ, đã bổ sung, điều chỉnh kịp thời nhằm đảm bảo tính linh hoạt, bao quát và kịp thời bám sát các nhiệm vụ chính trị mới phát sinh.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã tổ chức 141 cuộc kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên; chỉ đạo các chi bộ trực thuộc tổ chức thực hiện 247 cuộc kiểm tra, giám sát thường xuyên, theo chuyên đề và theo dấu hiệu vi phạm. Nội dung kiểm tra, giám sát cơ bản đã bao quát các nhiệm vụ theo chỉ đạo của cấp trên, trong đó ưu tiên các lĩnh vực trọng điểm, dễ phát sinh tiêu cực như: công tác quản lý đất đai; đầu tư công, xây dựng cơ bản; thực hiện quy chế làm việc; kê khai tài sản; công tác cán bộ, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Một số trường hợp vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đã được xử lý nghiêm minh, khách quan, công tâm với với phương châm không có “vùng cấm” không có ngoại lệ. Tổng số lượt cán bộ, đảng viên bị xử lý kỷ luật là 43, trong đó, các chi, đảng bộ tiền thân xem xét, thi hành kỷ luật 25 lượt cán bộ, đảng viên; 18 lượt cán bộ, đảng viên còn lại thuộc thẩm quyền kỷ luật của tổ chức đảng cấp trên⁷.

1.5. Tập trung xây dựng chính quyền kiến tạo, liêm chính, hành động quyết liệt, phục vụ Nhân dân

Tập trung xây dựng chính quyền kiến tạo, liêm chính, hành động, lấy sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo cho chất lượng phục vụ.

Hội đồng nhân dân hoạt động ngày càng nền nếp, dân chủ, trách nhiệm, bám sát yêu cầu phát triển của địa phương. Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức 49 kỳ họp, thông qua 231 nghị quyết, trong đó nhiều nghị quyết có tính khả thi cao, sát thực tiễn. Hoạt động giám sát được quan tâm, tổ chức 54 cuộc giám sát chuyên đề, tập trung vào các lĩnh vực: đầu tư công, thu - chi ngân sách, quản lý đất đai, thực hiện chính sách an sinh xã hội. Hoạt động tiếp xúc cử tri được đổi mới cả hình thức và nội dung; đã tổ chức 245 cuộc tiếp xúc cử tri, tiếp thu 823 lượt ý kiến trong đó có 245 ý kiến thuộc thẩm quyền cấp xã đã được giải quyết kịp thời, dứt điểm.

Ủy ban nhân dân bám sát chương trình công tác, điều hành quyết liệt, linh hoạt, nhất là trong xử lý các nhiệm vụ phát sinh. Công tác cải cách hành chính

⁷ Hình thức kỷ luật: Khiển trách 33; cảnh cáo 07; khai trừ 03. Nội dung vi phạm: Vi phạm chính sách dân số 14; vi phạm nông độ cồn 05; vi phạm trong thực thi công vụ, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao: 05; vi phạm trong lãnh đạo, quản lý liên quan đất đai, xây dựng: 08; vi phạm trong lãnh đạo, quản lý liên quan quản lý, bảo vệ rừng: 02; vi phạm đạo đức, lối sống: 02; vi phạm pháp luật bị phạt tù: 01; vi phạm các quy định về phòng, chống tội phạm: 01; vi phạm liên quan công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: 02.

được đẩy mạnh, duy trì hoạt động bộ phận “Một cửa”, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 với 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết đúng hạn. Công tác quản lý quy hoạch, đất đai, trật tự xây dựng, tài nguyên môi trường được siết chặt; đã xử lý 100% đơn thư thuộc thẩm quyền, không phát sinh điểm nóng.

1.6. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí được các đảng ủy, chính quyền xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; được lãnh đạo, chỉ đạo bằng nhiều giải pháp linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn. Các văn bản của Trung ương, tỉnh về phòng, chống tham nhũng, lãng phí được triển khai kịp thời góp phần nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, điều hành. Trọng tâm là tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về phòng, chống tham nhũng, lãng phí được đẩy mạnh; việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm, đảm bảo đúng quy trình, đúng thẩm quyền.

1.7. Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của Nhân dân, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân và vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Công tác dân vận được triển khai toàn diện trên các lĩnh vực, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; đa dạng hóa hình thức tập hợp Nhân dân, nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước. Các đảng ủy thường xuyên chỉ đạo nắm bắt, dự báo tình hình tư tưởng, nâng cao trách nhiệm, tác phong đội ngũ cán bộ, công chức; duy trì giao ban định kỳ với bí thư chi bộ, trưởng thôn/khu, trưởng ban công tác mặt trận, kịp thời định hướng dư luận, giải quyết hiệu quả các vấn đề phát sinh. Trong nhiệm kỳ, đã xây dựng 269 mô hình Dân vận khéo, 50 mô hình thực hiện dân chủ cơ sở, có 275 mô hình đạt hiệu quả, trong đó 1 mô hình được công nhận cấp Trung ương.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đổi mới hoạt động theo phương châm “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm”, hướng mạnh về cơ sở; tích cực vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, phòng chống Covid-19, khắc phục hậu quả bão Yagi, giải phóng mặt bằng, giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng nông thôn mới, giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững. Hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho 132 hộ với tổng kinh phí 7,469 tỷ đồng; tỷ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên đạt trên 80%, nhiều mô hình tự quản được nhân rộng.

Hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền được triển khai nghiêm túc, bài bản; đã tổ chức 14 cuộc giám sát, tham gia góp ý 191 lượt văn bản, nhiều ý kiến được tiếp thu, điều chỉnh phù hợp thực tiễn.

2. Kinh tế tăng trưởng nhanh, cơ cấu chuyển dịch đúng hướng

2.1. Tăng cường quản lý, điều hành thu, chi ngân sách

Công tác quản lý thu, chi ngân sách được các đảng ủy, chính quyền tập trung chỉ đạo quyết liệt, chủ động bao quát tốt các nguồn thu, tăng cường kỷ cương, hiệu quả trong điều hành ngân sách. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (không bao gồm tiền sử dụng đất và các khoản trợ cấp) tăng bình quân 24,96%/năm, vượt 10,26% chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Chi ngân sách đảm bảo đúng quy định, kịp thời phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và đầu tư hạ tầng thiết yếu.

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện nghiêm túc; các khoản chi ngân sách được kiểm soát chặt chẽ, đúng định mức, tiêu chuẩn; tỷ lệ tiết kiệm chi thường xuyên bình quân đạt từ 10% trở lên/năm. Hoạt động kiểm tra, giám sát tài chính được tăng cường, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, phòng ngừa vi phạm.

2.2. Phát huy lợi thế khác biệt, tận dụng cơ hội để tạo bước phát triển nhanh, bền vững

Xác định rõ tiềm năng, thế mạnh là địa bàn trung tâm kết nối vùng Đông Bắc của tỉnh Quảng Ninh, các đảng ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát huy hiệu quả các lợi thế khác biệt về địa kinh tế, điều kiện tự nhiên, bản sắc văn hóa và vị trí chiến lược để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo hướng nhanh, bền vững và toàn diện. Trong nhiệm kỳ, tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân đạt 21,1%/năm, tổng giá trị sản xuất năm 2025 đạt 3.091,8 tỷ đồng; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, trong đó thương mại - dịch vụ chiếm 60,5%, công nghiệp - xây dựng 26,8%, nông - lâm - ngư nghiệp 12,6%.

Nông - lâm - ngư nghiệp tiếp tục giữ vai trò nền tảng cho tạo sinh kế và ổn định xã hội. Tổng giá trị sản xuất năm 2025 ước đạt 390,5 tỷ đồng (Tiên Lãng: 253,2 tỷ; Phong Dụ: 115,7 tỷ; thị trấn 21,6 tỷ), gấp trên 2,4 lần so với đầu nhiệm kỳ; tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân đạt 14,4%/năm, vượt mục tiêu Nghị quyết⁸. Chăn nuôi, đặc biệt là mô hình gà Tiên Yên, tiếp tục là thế mạnh với hơn 200 cơ sở, sản lượng xuất chuồng ước đạt trên 170 nghìn con/năm. Khai thác thủy sản đạt trên 3.600 tấn/năm. Đội tàu đánh bắt duy trì khoảng 120 phương tiện, trong đó trên 60 tàu có công suất từ 20CV trở lên. Lâm nghiệp được chú trọng, tỷ lệ che phủ rừng duy trì trên 50%, các mô hình trồng rừng gỗ lớn, cây dược liệu dưới tán rừng tiếp tục được nhân rộng. Đặc biệt, xã Phong Dụ được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã Tiên Lãng đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, lĩnh vực công nghiệp - xây dựng đạt nhiều kết quả nổi bật, từng bước phát huy tiềm năng, thế mạnh của từng vùng. Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng toàn xã ước đạt trên 830 tỷ đồng vào năm 2025 (Tiên Lãng: 401,2 tỷ; Phong Dụ: 16 tỷ; Thị trấn 412,8 tỷ), tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân đạt 22%/năm⁹, vượt chỉ tiêu đề ra. Kết cấu hạ tầng được đầu tư đồng bộ, gần 52 công trình được hoàn thành, tạo diện mạo mới cho đô thị và nông thôn và

⁸ Tiên Lãng 19%/năm; Phong Dụ 12%/năm; Thị trấn 6,1%/năm

⁹ Tiên Lãng 31%/năm; Phong Dụ -5%/năm; Thị trấn 17,5%/năm

thuận lợi trong thu hút đầu tư.

Cùng với phát triển sản xuất, công tác huy động nguồn lực xã hội hóa cho đầu tư xây dựng hạ tầng được triển khai hiệu quả. Vận động người dân hiến trên 26.440m² đất, đóng góp hàng tỷ đồng làm đường giao thông, chỉnh trang đô thị và xây dựng các công trình dân sinh, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân. Hạ tầng tiếp tục được đầu tư đồng bộ, diện mạo nông thôn - đô thị ngày càng khởi sắc: xanh, sạch, văn minh.

Thương mại - dịch vụ phát triển nhanh, đóng vai trò chủ đạo trong cơ cấu kinh tế. Tổng giá trị sản xuất đạt 1871,2 tỷ đồng (Tiên Lãng: 422,4 tỷ; Phong Dụ: 29,7 tỷ; Thị trấn 1.419,1 tỷ). Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân đạt 22,4%/năm¹⁰. Toàn xã có 19 nhà hàng lớn, 16 nhà nghỉ với 142 phòng, góp phần tạo việc làm cho hàng trăm lao động và tăng thu ngân sách.

Sản phẩm OCOP được chú trọng phát triển với 15 sản phẩm, trong đó có 5 sản phẩm đạt 3-4 sao¹¹, kết nối tiêu thụ qua nhà hàng, hội chợ, phố đi bộ. Từng bước phát triển du lịch cộng đồng gắn với khai thác hiệu quả các điểm đến đặc sắc như thác Khe San, thác Pạc Sủi, Lễ hội Đồng Đình, bãi Cái Mất Lẻ, phố đi bộ Tiên Yên; chú trọng bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, tạo sinh kế, việc làm cho người dân, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cộng đồng trong phát triển du lịch bền vững, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế và xây dựng, nông thôn mới theo hướng nâng cao, kiểu mẫu

3. Huy động tối đa mọi nguồn lực, đa dạng hóa hình thức đầu tư, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện 3 đột phá chiến lược

3.1. Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, trọng điểm

Thực hiện 02 trụ cột trong phát triển: nâng cấp đô thị và xây dựng nông thôn mới, các đảng ủy đã tập trung lãnh đạo đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng đô thị và nông thôn, kết nối liên vùng, nâng cao chất lượng sống của Nhân dân. Trong nhiệm kỳ, trên địa bàn đã triển khai 52 công trình, trong đó nổi bật là: Chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật vùng lõi; cải tạo, nâng cấp trụ sở Huyện ủy; hệ thống cung cấp nước sạch vùng cao; hệ thống đường kè bờ sông Tiên Yên đến Bến Châu; tuyến kè chống sạt lở và bảo vệ khu dân cư bên bờ sông xã Tiên Lãng; hệ thống xử lý nước thải phố Long Thành; tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 4B đến Quốc lộ 18...

Phong trào Nhân dân hiến đất, góp sức, góp kinh phí tham gia phát triển hạ tầng được lan tỏa mạnh mẽ. Đã có 312 hộ dân hiến trên 26.440 m² đất và tài sản trên đất, tổng giá trị trên 8,7 tỷ đồng. Nhiều công trình xã hội hóa toàn bộ nguồn lực, tiêu biểu như: năm 2022, hoàn thành xây dựng Nhà văn hóa khu Thác Bưởi 2 với tổng kinh phí trên 1,5 tỷ đồng và sửa chữa Nhà văn hóa các thôn Thủy Cơ, Đồng Châu với tổng kinh phí gần 200 triệu đồng. Năm 2024, tiếp tục huy động nguồn lực xã hội hóa để xây dựng mới Nhà văn hóa khu Đông Tiến 1, tổng trị giá gần 1,5 tỷ đồng. Các công trình xã hội hóa, được hoàn thành không những đã góp

¹⁰ Trong đó thị trấn Tiên Yên tăng 20,7%/năm, Tiên Lãng 28%, Phong Dụ đạt 9%

¹¹ Sản phẩm OCOP 3 sao: Bánh Hạnh nhân Tiên Yên; Bánh chả Tiên Yên; Bánh Bạc đầu Tiên Yên; Bánh Tỏi nông Tiên Yên; Bánh Lá ngải Tiên Yên; Kẹo Lạc hồng Tiên Yên; Thịt Ba chỉ quay; Khâu nhục Tiên Yên. Sản phẩm OCOP 4 sao: Gà Tiên Yên.

phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của người dân, mà còn thể hiện tinh thần đoàn kết, trách nhiệm của những tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp với cộng đồng.

3.2. Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển chính quyền số

Công tác cải cách hành chính được tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, gắn với nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp. Bộ phận một cửa được kiện toàn theo mô hình hành chính công một cấp; 100% thủ tục hành chính được công khai minh bạch, cập nhật kịp thời; 100% hồ sơ được xử lý đúng và trước hạn. Hạ tầng công nghệ thông tin được đầu tư, các quy trình xử lý hồ sơ được số hóa; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đạt 100%; trên 73% người dân, 100% doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng hiệu quả các dịch vụ điện tử do chính quyền cung cấp.

Địa phương tích cực vận động các cơ sở sản xuất, kinh doanh thành lập doanh nghiệp. Đến nay, toàn xã có 78 doanh nghiệp (tăng 8 doanh nghiệp so với đầu nhiệm kỳ), 969 hộ kinh doanh cá thể (tăng 100 hộ), trong đó có 404 hộ kinh doanh tại chợ, 565 hộ ngoài chợ. Hoạt động kinh doanh ngày càng đa dạng, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tạo việc làm tại chỗ cho người lao động.

3.3. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu hội nhập

Xác định phát triển nguồn nhân lực là động lực then chốt, các đảng ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Trong nhiệm kỳ, đã đề nghị cấp có thẩm quyền cử 294 lượt cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, lý luận chính trị; tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng ngắn hạn cho cán bộ lãnh đạo, trưởng thôn/khu, trưởng ban công tác mặt trận, chi hội trưởng các đoàn thể tại khu dân cư; mở 1 lớp bồi dưỡng công tác tổ chức đảng cho bí thư, phó bí thư, chi ủy viên các chi bộ trực thuộc.

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Bình quân hằng năm giải quyết việc làm cho trên 650 lao động, đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 89,8% trong đó có 50,7% có bằng cấp, chứng chỉ, cao hơn nhiều so với mục tiêu đề ra. Đây là cơ sở quan trọng để chuyển dịch cơ cấu lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực địa phương trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số.

4. Phát triển văn hóa, xã hội và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; không ngừng nâng cao đời sống Nhân dân, bảo đảm phát triển văn hóa, xã hội gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế

4.1. Đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số

Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số tiếp tục được xác định là một trong những nhiệm vụ đột phá, trọng tâm trong quá trình xây dựng nền hành chính hiện đại, phục vụ Nhân dân. Cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn (tiền thân) đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, tạo chuyển biến rõ

nét cả về nhận thức và hành động. Đến nay, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện đã được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến đạt 100%, bảo đảm công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, nâng cao sự hài lòng của tổ chức, cá nhân. Hệ thống văn bản điện tử, chữ ký số, phần mềm quản lý điều hành được duy trì hiệu quả, từng bước hình thành môi trường làm việc số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính.

Chuyển đổi số trong lĩnh vực kinh tế - xã hội được quan tâm đẩy mạnh, bước đầu đạt nhiều kết quả tích cực. 100% doanh nghiệp, 80% hộ sản xuất, kinh doanh đã được tiếp cận, triển khai ứng dụng nền tảng số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhất là thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử. Tỷ lệ người dân có định danh điện tử mức độ 2 đạt gần 90%; 94,08% người hưởng chính sách trợ cấp xã hội được chi trả qua hình thức không dùng tiền mặt. Hạ tầng công nghệ thông tin tiếp tục được đầu tư, nâng cấp; 100% hộ dân sử dụng internet băng thông rộng; 100% người dân trong độ tuổi lao động sử dụng điện thoại thông minh, góp phần nâng cao năng lực tiếp cận dịch vụ số, thúc đẩy phát triển công dân số, kinh tế số, xã hội số.

4.2. Phát triển giáo dục và đào tạo

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, đạt nhiều kết quả tích cực. Hiện nay, trên địa bàn xã Tiên Yên có 13 cơ sở giáo dục từ bậc mầm non đến trung học phổ thông¹². 100% trường học đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 3 trường đạt chuẩn mức độ 2, các trường còn lại đạt mức độ 1.

Chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì ổn định và có bước phát triển. Các trường tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, góp phần phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tỷ lệ học sinh tham gia bảo hiểm y tế đạt 100% ở tất cả các bậc học. Nhiều năm liên tục, các trường học trên địa bàn là điểm sáng trong phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”; nhiều học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh.

Cơ sở vật chất trường lớp học được quan tâm đầu tư, nâng cấp theo hướng kiên cố, hiện đại; công tác xã hội hóa giáo dục được triển khai hiệu quả. Năm 2024, địa phương đã hoàn thành việc sáp nhập Trường Trung học cơ sở thị trấn vào Trường Trung học phổ thông Tiên Yên, hình thành Trường Trung học cơ sở & Trung học phổ thông Tiên Yên. Năm 2025, triển khai Đề án xây dựng trường học đạt chuẩn chất lượng cao, từng bước hiện thực hóa mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng hội nhập, hiện đại.

4.3. Phát triển văn hóa, thể thao và xây dựng đô thị văn minh

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai sâu rộng, chất lượng ngày càng nâng cao, góp phần xây dựng nếp sống văn minh, gia đình

¹² Gồm: 04 trường mầm non, 03 trường tiểu học, 02 trường trung học cơ sở, 01 trường trung học cơ sở và trung học phổ thông (Trường rường Trung học cơ sở & Trung học phổ thông Tiên Yên - được sáp nhập từ năm 2024), 01 trường Trung học phổ thông Nguyễn Trãi, 01 trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS&THPT và 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên.

văn hóa, khu dân cư kiểu mẫu. Tỷ lệ gia đình văn hóa duy trì trên 90%/năm; 100% thôn, khu dân cư đạt danh hiệu văn hóa.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao phát triển toàn diện. Toàn xã có 51 câu lạc bộ (32 câu lạc bộ văn nghệ, 19 câu lạc bộ thể thao), 3 bể bơi phục vụ phổ cập bơi cho 500 - 600 lượt học sinh/năm. Phong trào thể thao quần chúng thu hút trên 40% dân số tham gia; nhiều môn thể thao được duy trì hiệu quả như bóng chuyền hơi, cầu lông, thể dục dưỡng sinh... Địa phương đạt nhiều giải cao trong các hội thao, hội diễn cấp huyện.

Công tác xây dựng đô thị văn minh được chú trọng, với các nội dung về trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Nhiều mô hình như “tuyến đường kiểu mẫu”, “khu phố văn minh”, “sáng - xanh - sạch - đẹp” được duy trì và nhân rộng, từng bước tạo dựng diện mạo đô thị khang trang, hiện đại. Năm 2024, thị trấn Tiên Yên được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.

4.4. Bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân

Các đảng ủy, chính quyền đã triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo và phúc lợi xã hội. Trong nhiệm kỳ, tỷ lệ hộ nghèo từ 29 hộ đã giảm không còn hộ nghèo, hộ cận nghèo từ 64 hộ giảm còn 22 hộ.

Thực hiện chi trả đúng, đủ chế độ chính sách cho các đối tượng. Từ năm 2020 đến nay, toàn xã đã cấp khoảng 3.000 thẻ BHYT cho người có công, hộ nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội, trẻ dưới 6 tuổi. Phong trào “Tết ấm yêu thương” vận động xã hội hóa hàng trăm triệu đồng mỗi năm, chăm lo thiết thực cho các hộ yếu thế, khó khăn.

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm thường xuyên. Trong phòng, chống dịch Covid-19, đã chỉ đạo quyết liệt, huy động cả hệ thống chính trị, tổ chức tiêm vắc xin diện rộng, tỷ lệ bao phủ đạt 98,1%. Các chương trình tiêm chủng mở rộng đạt trên 99% kế hoạch. Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên giảm còn 11,3% đạt chỉ tiêu đề ra. Công tác an toàn thực phẩm được tăng cường với 69 cuộc kiểm tra, 287 cơ sở được giám sát. Trạm Y tế 2 xã và thị trấn (tiền thân) được công nhận đạt chuẩn quốc gia; các chỉ tiêu y tế đều đạt và vượt mục tiêu Đại hội đề ra.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo, thực hiện. Ủy ban nhân dân các xã phối hợp các cơ quan chức năng rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng, quốc phòng - an ninh. Trong nhiệm kỳ, xã cấp 979 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (368.826 m²); thực hiện chuyển mục đích, đấu giá đất đúng quy định, tạo nguồn lực phát triển. Việc bồi thường, giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án trọng điểm như chỉnh trang đô thị, hạ tầng khu dân cư phía Bắc thị trấn, các tuyến đường giao thông liên xã, liên thôn được tổ chức đồng bộ, kịp thời; các chế độ chính sách hỗ trợ được thực hiện công khai, đúng quy định.

Duy trì phong trào “Ngày Chủ nhật xanh”, vận động Nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường, chỉnh trang cảnh quan. Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom đạt 100%, tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch đạt 100%, tỷ lệ che phủ rừng duy trì ở mức 52,6%. Các hoạt động tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về môi trường trong sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt được thực hiện thường xuyên. Công tác phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu được triển khai chủ động, hiệu quả theo phương châm “4 tại chỗ”. Đặc biệt, trong các đợt mưa lớn, lũ quét năm 2022 và bão Yagi năm 2024, địa phương đã kịp thời huy động lực lượng, phương tiện, tổ chức sơ tán, khắc phục hậu quả, hạn chế thấp nhất thiệt hại về tài sản, không thiệt hại về người.

6. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo quốc phòng - quân sự địa phương để phát triển bền vững kinh tế - xã hội

Các đảng ủy thực hiện tốt Nghị quyết 03-NQ/HU ngày 27/5/2021 về công tác quốc phòng, quân sự địa phương giai đoạn 2021 - 2025; hằng năm ban hành nghị quyết lãnh đạo huấn luyện, tuyển quân, đảm bảo 100% chỉ tiêu giao. Dân quân tự vệ đạt 1,4% dân số (294 đồng chí), duy trì nghiêm huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, hậu phương quân đội.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, không phát sinh tụ điểm phức tạp. Trong nhiệm kỳ, xử lý 78 vụ việc, lập hồ sơ đưa 9 đối tượng đi cai nghiện bắt buộc, vận động 21 lượt đi cai nghiện tự nguyện; tai nạn giao thông giảm cả 2 tiêu chí. Duy trì 107 thành viên các mô hình an ninh cơ sở, triển khai tổ liên gia an toàn phòng cháy chữa cháy; quản lý nhà nước về an ninh trật tự nghiêm túc, góp phần giữ gìn trật tự, kỷ cương, an toàn xã hội.

7. Nguyên nhân của những kết quả đạt được

(1) Các đảng bộ (tiền thân) luôn phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo, đoàn kết, thống nhất, quyết tâm đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực quản trị, vận dụng sáng tạo chủ trương, nghị quyết của cấp trên phù hợp với thực tiễn địa phương.

(2) Đổi mới phương thức lãnh đạo, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành Chú trọng thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ chính trị trên tất cả các lĩnh vực, bám sát phương châm “5 rõ” (rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm).

(3) Phát huy lợi thế địa kinh tế và huy động hiệu quả các nguồn lực. Xác định đúng tiềm năng, thế mạnh địa phương để tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng. Công tác xã hội hóa, vận động Nhân dân đóng góp, hiến đất, tham gia phát triển hạ tầng được triển khai hiệu quả, tạo ra nguồn lực lớn cho phát triển.

(4) Triển khai nghiêm túc, sáng tạo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII), Chỉ thị 05-CT/TW về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường kiểm tra, giám sát. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên, chú trọng trẻ hóa, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, tạo động lực và sức bật mới.

(5) Phát huy dân chủ, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ ở cơ sở, lắng nghe ý kiến Nhân dân, giải quyết kịp thời nguyện vọng chính đáng; phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các mô hình tự quản. Nhờ đó đã tạo được sự đồng thuận, huy động được trí tuệ, công sức của các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng quê hương.

II- HẠN CHẾ, YẾU KÉM

1. Những tồn tại, hạn chế: (1) Thu hút nhà đầu tư vào phát triển các ngành nghề có tiềm năng, thế mạnh trên địa bàn còn chậm; phát triển thương mại, dịch vụ chưa trở thành khâu đột phá rõ nét. (2) Một số chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của các đơn vị sáp nhập vẫn ở mức thấp. (3) Một số vụ việc về đất đai chưa được giải quyết triệt để, kịp thời. (4)- Tỷ lệ che phủ rừng chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan: (1)- Những năm đầu nhiệm kỳ, địa bàn chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19; Bao Yagi năm 2024 gây thiệt hại nặng nề trên nhiều mặt đời sống kinh tế - xã hội, đặc biệt là đối với diện tích rừng trồng. (2)- Là địa bàn trung tâm, đang trong quá trình đô thị hóa nên dễ phát sinh nhiều vấn đề phức tạp về đất đai. (3)- Hạ tầng kỹ thuật và nhân lực phục vụ chuyển đổi số còn hạn chế, chưa đồng bộ.

3.2. Nguyên nhân chủ quan: (1)- Một số cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu chưa thực sự quyết liệt, trong lãnh đạo, chỉ đạo; còn biểu hiện ngại va chạm, né tránh những vấn đề khó, phức tạp. (2)- Thiếu các giải pháp đột phá để thu hút nhà đầu tư vào các lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh của địa phương. (3)- Một bộ phận cán bộ, công chức năng lực còn hạn chế, thiếu tinh thần trách nhiệm, chưa phát huy cao độ tính chủ động, sáng tạo trong công tác.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ KHÁI QUÁT THÀNH TỰU SAU 40 NĂM ĐỔI MỚI

1. Kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội, nhiệm kỳ 2020-2025

Nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, bão Yagi, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, sự đồng thuận của Nhân dân các dân tộc (2 xã, 1 thị trấn), địa phương đã đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực. (1)- Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ; chất lượng sinh hoạt chi bộ được nâng lên, công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường; dân chủ ở cơ sở ngày càng được phát huy. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tiếp tục lan tỏa sâu rộng. (2)- Phát triển kinh tế đạt kết quả nổi bật; tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân đạt 21,1%/năm; thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân 24,96%/năm, vượt 10,26% so với chỉ tiêu Nghị quyết. Kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư nâng cấp, làm thay đổi rõ nét diện mạo nông thôn và đô thị; thị trấn Tiên Yên đạt chuẩn đô thị văn minh, xã Tiên Lãng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã Phong Dụ đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. (3)- Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh có nhiều chuyển biến tích cực; các kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, cử tri được quan tâm giải

quyết, tạo niềm tin vào sự lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp. **(4)-** Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được đẩy mạnh; đến hết năm 2024 không còn hộ nghèo, chỉ còn 22 hộ cận nghèo. **(5)-** Quốc phòng - an ninh được củng cố vững chắc; công tác tuyển quân hoàn thành 100% chỉ tiêu; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, không để xảy ra điểm nóng, góp phần tạo môi trường ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội.

2. Bài học kinh nghiệm

(1)- Đặc biệt quan tâm coi trọng công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, toàn diện. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Chú trọng công tác vận động quần chúng ở cơ sở. **(2)-** Bám sát chức năng, nhiệm vụ, Quy chế làm việc của Ban Chấp hành đảng bộ, sự lãnh đạo của Tỉnh ủy và sự hỗ trợ của các sở, ban, ngành để xây dựng cơ sở vật chất, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Trong chỉ đạo phải tập trung vào các vấn đề trọng tâm, trọng điểm. **(3)-** Quan tâm giải quyết tốt những vấn đề bức xúc của Nhân dân. Tăng cường đại đoàn kết toàn dân, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên địa bàn dân cư, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ngay tại cơ sở. **(4)-** Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, chú trọng xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến; động viên cán bộ và Nhân dân tích cực phát huy nội lực và tiềm năng, thế mạnh của địa phương để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng. **(5)-** Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.

3. Khái quát thành tựu sau 40 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng tại địa phương

Sau 40 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, Huyện ủy và sự đồng lòng, nỗ lực vươn lên của toàn hệ thống chính trị và Nhân dân, vùng đất nay là xã Tiên Yên đã có bước phát triển vượt bậc trên tất cả các lĩnh vực. Từ một vùng khó khăn, kinh tế manh mún, hạ tầng yếu kém, đời sống Nhân dân còn thấp, từng bước chuyển mình mạnh mẽ, vươn lên trở thành trung tâm chính trị - kinh tế - văn hóa - xã hội của huyện Tiên Yên (cũ).

Kinh tế tăng trưởng nhanh, bền vững, cơ cấu chuyển dịch đúng hướng, trong đó thương mại, dịch vụ chiếm tỷ trọng chủ đạo. Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân trong 5 năm trở lại đây đạt cao. Thu nhập bình quân đầu người đạt 105 triệu đồng/năm (năm 2024). Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư đồng bộ, hiện đại, tạo nên diện mạo khang trang, văn minh; tiêu biểu là các công trình trọng điểm như: Trung tâm Văn hóa Thể thao vùng Đông Bắc; Chinh trang hạ tầng vùng lõi đô thị; kè chống sạt lở bờ sông, hệ thống chiếu sáng... phát huy hiệu quả rõ rệt.

Văn hóa - xã hội có nhiều khởi sắc. Phong trào văn hóa, văn nghệ phát triển sôi nổi; 100% trường học đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y

tế đạt 99,5%. Phố đi bộ Tiên Yên (khai trương năm 2017), được duy trì hiệu quả đến nay. Các chương trình lớn như Lễ hội đường phố, Liên hoan ẩm thực Đông Bắc, Lễ hội Vua Gà... thu hút đông đảo du khách và khẳng định thương hiệu địa phương.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng, củng cố toàn diện, tỷ lệ tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh. Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hệ thống chính quyền hoạt động hiệu lực, hiệu quả; cải cách hành chính, chuyển đổi số được đẩy mạnh, môi trường đầu tư - kinh doanh được cải thiện rõ nét.

Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân không ngừng nâng cao; đến năm 2024, xã không còn hộ nghèo¹³, hộ cận nghèo giảm còn 22 hộ. Tỷ lệ người dân được khảo sát hài lòng với đời sống và hệ thống chính trị đạt trên 95%.

Nhìn tổng thể, từ một vùng đất nghèo thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, đời sống khó khăn, kinh tế phụ thuộc vào hỗ trợ cấp trên, đến nay xã Tiên Yên đã vươn lên là động lực của vùng Đông Bắc tỉnh Quảng Ninh. Đây là nền tảng quan trọng để xã Tiên Yên tiếp tục phát huy tiềm năng, khát vọng, vươn mình phát triển mạnh mẽ theo định hướng: “Thiên nhiên tươi đẹp - Văn hóa đặc sắc - Xã hội văn minh - Hành chính minh bạch - Kinh tế phát triển - Nhân dân hạnh phúc.”

IV- KIỂM ĐIỂM SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ, NHIỆM KỲ 2020 – 2025

1. Ưu điểm

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, ban chấp hành các đảng bộ tiền thân (thị trấn Tiên Yên, xã Tiên Lãng, xã Phong Dụ)¹⁴ đã phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, nỗ lực, tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ chính trị, đạt nhiều kết quả nổi bật trên các lĩnh vực.

Ngay sau đại hội, các đảng ủy đã cụ thể hóa nghị quyết thành chương trình, kế hoạch phù hợp thực tiễn; tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, đảm bảo 100% đảng viên (trừ miễn sinh hoạt) được học tập, tạo thống nhất cao trong toàn Đảng bộ. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo linh hoạt, phát huy sức mạnh hệ thống chính trị và Nhân dân, hoàn thành và vượt 19/20 chỉ tiêu nghị quyết.

Coi trọng công tác chính trị, tư tưởng, triển khai nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) gắn với Chỉ thị 05-CT/TW đưa việc học và làm theo Bác thành nền nếp. Vai trò tiên phong, nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người

¹³ Đáp ứng cả 2 tiêu chí của tỉnh Quảng Ninh và tiêu chí Quốc gia

¹⁴ Đại hội đại biểu đảng bộ (các đơn vị tiền thân) nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã bầu ra tổng số 34 đồng chí đảng ủy viên (thị trấn Tiên Yên 12 đồng chí, xã Tiên Lãng 13 đồng chí, xã Phong Dụ 9 đồng chí). Ban Chấp hành đã bầu BTV Đảng ủy gồm 11 đồng chí (thị trấn Tiên Yên 5, xã Tiên Lãng 3 và xã Phong Dụ 3 đồng chí).

Trong nhiệm kỳ, đã có 5 đồng chí ủy viên Ban Chấp hành được điều động công tác khác, 1 đồng chí nghỉ hưu theo chế độ; Ban Thường vụ Huyện ủy Tiên Yên chỉ định bổ sung 4 đồng chí. Tính đến thời điểm 6/2025 tổng số ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các xã còn 28 đồng chí (trong đó thị trấn Tiên Yên 10 đồng chí, xã Tiên Lãng 12 đồng chí, xã Phong Dụ 6 đồng chí), giảm 6 đồng chí so với đầu nhiệm kỳ.

Sau khi sáp nhập và thành lập xã Tiên Yên, ngày 01/7/2025 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh đã chỉ định 27 đồng chí vào ban chấp hành đảng bộ xã khóa mới, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

đứng đầu, được phát huy. Công tác tổ chức, cán bộ, phát triển đảng viên được chú trọng. Nhiệm kỳ qua, kết nạp 223 đảng viên mới, tặng Huy hiệu Đảng cho 236 đồng chí; trên 92,3% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường; việc thi hành kỷ luật Đảng được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng phương châm, nguyên tắc, quy trình; góp phần giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Công tác dân vận có nhiều đổi mới, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tạo đồng thuận xã hội, xây dựng thành công nhiều mô hình “Dân vận khéo”, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, huy động các nguồn lực phát triển kinh tế – xã hội.

Ban Chấp hành đã lãnh đạo chính quyền đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả quản lý, hoàn thành tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, đảm bảo an sinh. Kinh tế tăng trưởng cao, cơ cấu chuyển dịch đúng hướng, hạ tầng đồng bộ, đời sống Nhân dân nâng lên; giáo dục, y tế, văn hóa, môi trường tiến bộ rõ nét; không còn hộ nghèo trên địa bàn.

Về phương thức lãnh đạo, phong cách, lề lối làm việc, Ban Chấp hành đã thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm tập thể, phát huy trí tuệ tập thể gắn với vai trò, trách nhiệm cá nhân, nhất là của người đứng đầu. Đa số các đồng chí cấp ủy viên thể hiện tinh thần gương mẫu, sâu sát cơ sở, chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn, đề xuất các giải pháp phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị trên địa bàn.

2. Hạn chế, khuyết điểm: (1)- Việc lãnh đạo triển khai chủ trương thu hút đầu tư phát triển các ngành nghề có tiềm năng, thế mạnh của địa phương còn chậm; (2)- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chỉ số, thứ hạng trong cải cách hành chính ở các đơn vị sáp nhập còn chưa hiệu quả như kỳ vọng. (3)- Việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác quản lý đất đai còn hạn chế, một số vụ việc kéo dài chưa được giải quyết triệt để. (4)- Vẫn còn 3 cấp ủy viên vi phạm phải thi hành kỷ luật.

2.1. Nguyên nhân khách quan của những hạn chế: Tình hình thế giới, khu vực diễn biến phức tạp; dịch Covid-19 kéo dài; bão Yagi tác động nặng nề đã ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức bộ máy có biến động, khối lượng công việc tăng trong khi năng lực thích ứng của một bộ phận cán bộ còn hạn chế. Một số quy định pháp luật, nhất là về đất đai, xây dựng còn bất cập, chồng chéo.

2.2. Nguyên nhân chủ quan của những hạn chế: Một số cấp ủy, người đứng đầu chưa quyết liệt, sâu sát; còn ngại va chạm, né tránh vấn đề khó. Năng lực một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa đáp ứng yêu cầu; tham mưu, đề xuất còn hạn chế. Công tác tự kiểm, giám sát chưa thường xuyên, chưa kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I- BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi, thời cơ

Trong giai đoạn tới, xã Tiên Yên - đơn vị hành chính mới, hội tụ cơ bản các

yếu tố thuận lợi để tạo bước phát triển nhanh và bền vững. Với vị trí nằm trên trục cao tốc Hạ Long - Móng Cái, thuộc khu vực động lực tăng trưởng của tỉnh Quảng Ninh, xã được định hướng là đô thị trung tâm, đầu mối giao thông trọng điểm của vùng Đông Bắc, là cửa ngõ ra biển của các tỉnh biên giới phía Bắc, có lợi thế chiến lược trong giao thương, phát triển logistics và chế biến nông - lâm - thủy sản. Cụm cảng Mũi Chùa - Cái Bầu giữ vai trò đầu mối quan trọng, mở ra không gian liên kết vùng rộng lớn, thúc đẩy phát triển kinh tế biển.

Các hành lang phát triển Bắc - Nam (kết nối Lạng Sơn) và Đông - Tây (nối Hạ Long - Móng Cái) đang hình thành rõ nét, cùng với hệ thống giao thông liên kết vùng ngày càng đồng bộ, tạo thuận lợi cho đầu tư, phát triển thương mại - dịch vụ - du lịch, nâng cao thu nhập cho người dân.

Sự giao thoa văn hóa đặc sắc giữa các dân tộc thiểu số, kết hợp với sản phẩm OCOP, lễ hội truyền thống, phố đi bộ và cảnh quan sinh thái đã tạo cho xã Tiên Yên tiềm năng trở thành điểm du lịch sinh thái - cộng đồng tiêu biểu.

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu hướng toàn cầu về chuyển đổi số, thương mại điện tử, xã Tiên Yên có nhiều cơ hội để đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế, cải cách phương thức điều hành, ứng dụng công nghệ và tối ưu nguồn lực. Đặc biệt, trong điều kiện không còn cấp huyện, mô hình chính quyền địa phương hai cấp (tỉnh - xã/phường) được tổ chức tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả sẽ tăng cường phân cấp, phân quyền, bảo đảm điều hành linh hoạt, sát thực tiễn và đáp ứng tốt yêu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đây là thời điểm cần đẩy mạnh tư duy hành động quyết liệt, linh hoạt, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, huy động mọi nguồn lực xã hội để tạo nền tảng vững chắc cho chặng đường phát triển trong 5 năm, 10 năm tới, hướng tới mục tiêu xây dựng xã Tiên Yên trở thành đô thị văn minh, hạnh phúc, đáng sống vùng Đông Bắc của tỉnh Quảng Ninh.

2. Khó khăn, thách thức

Bên cạnh thời cơ, xã Tiên Yên đang đối mặt nhiều khó khăn, thách thức: biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, đời sống, nhất là khu vực nông thôn, miền núi, ven biển; dân trí, chất lượng nhân lực chưa đồng đều; thiếu việc làm ổn định, lao động đi làm ăn xa còn nhiều.

Sau sáp nhập, xã cần tập trung ổn định tổ chức, kiện toàn cán bộ, hoàn thiện hạ tầng, phát huy hiệu quả mô hình mới; đồng thời giải quyết đồng bộ vấn đề phát sinh, ổn định tư tưởng cán bộ, đảng viên, củng cố đồng thuận xã hội.

Năng lực tiếp cận công nghệ, cải cách hành chính của một bộ phận cán bộ, người dân còn hạn chế; hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ; một số dự án chậm tiến độ, vướng mắc giải phóng mặt bằng; quản lý đất đai, môi trường còn tồn tại bất cập. Những thách thức này đòi hỏi cấp ủy, chính quyền xã phải nâng cao quyết tâm chính trị, chủ động, linh hoạt, đoàn kết, khai thác hiệu quả thời cơ, thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững.

II- QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

(1) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch,

vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; nâng cao năng lực quản lý, quản trị phát triển của chính quyền. Thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và nhân dân.

(2) Nhận diện đúng vai trò của phát triển công nghiệp, dịch vụ, cảng biển, logistics hài hòa với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, trong mục tiêu đưa Tiên Yên phát triển nhanh, bền vững.

(3) Chủ động kiến tạo, đột phá phát triển theo hướng phát triển bền vững; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nhận diện mô hình tăng trưởng mới; tranh thủ, mọi cơ hội, phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế, động lực phát triển, khơi thông các điểm nghẽn, giải phóng sức sản xuất và nguồn lực.

(4) Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, truyền thống đoàn kết, thống nhất; phát huy giá trị, văn hóa, sức mạnh con người thành nguồn lực nội sinh và động lực phát triển; đột phá mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chú trọng thu hút, trọng dụng nhân tài.

(5) Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Tự chủ, tự cường, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Chủ động hội nhập, hợp tác để mang lại lợi ích thiết thực cho địa phương và người dân.

III- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phát huy truyền thống đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, giá trị văn hóa, sức mạnh con người; huy động mọi nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; đảm bảo vững chắc quốc phòng - an ninh; xây dựng xã Tiên Yên trở thành đô thị văn minh, hạnh phúc; đạt tiêu chí phường trước năm 2030; tự tin, vững vàng trong kỷ nguyên phát triển mới.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

2.1. Về xây dựng Đảng: (1)- Tỷ lệ chi, đảng bộ trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt 90% trở lên. (2)- Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt 90% trở lên. (3)- Tỷ lệ đảng viên được kết nạp hằng năm đạt từ 3,0-3,5% so với số lượng đảng viên đầu năm.

2.2. Về phát triển kinh tế: (4)- Tăng giá trị sản xuất bình quân hằng năm 16% trở lên. (5)- Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt từ 200 triệu đồng/người. (6)- Cơ cấu kinh tế đến năm 2030: Nông, lâm, ngư nghiệp 10 -15%; công nghiệp, xây dựng 25 - 30%; thương mại, dịch vụ 60 - 65%. (7)- Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân 15% trở lên (so với chỉ tiêu tỉnh giao). (8) Tổng vốn đầu tư xã hội hàng năm bình quân tăng 15% trở lên. (9)- Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2030 đạt trên 75% và đạt tiêu chí phường trước năm 2030.

2.3. Về văn hóa - xã hội: (10)- Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đến năm 2030 đạt trên 90%; trong đó tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 55% trở lên. (11)- Đạt 140 giường bệnh/1 vạn dân trở lên, 31 bác sỹ/vạn dân

trở lên, trên 8 được sỹ đại học/1 vạn dân trở lên, 41 điều dưỡng/1 vạn dân trở lên. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 99,5% - 100% **(12)**- Phần đầu tuổi thọ trung bình của người dân đến năm 2030 đạt trên 77 tuổi. **(13)**- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia duy trì đạt 100%. **(14)**- Toàn xã không còn hộ nghèo, cận nghèo theo các tiêu chí chuẩn nghèo của Tỉnh, của Trung ương. **(15)**- Trong nhiệm kỳ, phần đầu xã đạt tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu.

2.4. Về môi trường: **(16)**- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 50% trở lên. **(17)**-Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch hàng năm đạt 100%, tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt trên 90%. **(18)**- Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom hàng năm đạt 100%, tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải rắn sinh hoạt tại khu vực nông thôn đạt trên 90%. Tỷ lệ xử lý nước thải tại khu đô thị mới (khi hình thành) đạt 100%; **(19)**- Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp (khi hình thành) phải được đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn xả thải ra môi trường, bảo đảm tỷ lệ đạt 100%.

IV- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Một là, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Phát huy hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả của mô hình chính quyền mới, sau sáp nhập. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, thực sự có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, có tư duy đổi mới, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững. Tăng cường kiểm soát quyền lực; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Nhân dân, củng cố niềm tin, sự đồng thuận xã hội.

Hai là, đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng xanh, bền vững và hiệu quả; lấy khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chủ yếu cho phát triển; giữ vững tốc độ tăng trưởng ngành thương mại, dịch vụ, gắn với tiềm năng và lợi thế của địa phương. Chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, cảng biển theo hướng hiện đại, thân thiện môi trường, kết nối hạ tầng đồng bộ với hệ thống logistics và giao thông vận tải. Tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân để kinh tế tư nhân thực sự trở thành một trong những động lực quan trọng.

Ba là, tập trung triển khai hiệu quả ba đột phá chiến lược (thể chế, hạ tầng, nhân lực); chủ động khơi thông điểm nghẽn, tạo động lực mới cho tăng trưởng. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao chất lượng môi trường đầu tư, kinh doanh; xây dựng nền hành chính phục vụ, chính quyền liêm chính, kiến tạo vì Nhân dân.

Bốn là, phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa - xã hội; giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, bản sắc các dân tộc vùng Đông Bắc. Chăm lo toàn diện đến đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm tiến bộ, công bằng. Tăng cường bảo vệ môi trường,

thúc đẩy tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

Năm là, củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Gắn quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm, nhất là tội phạm công nghệ cao. Xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh.

Sáu là, Tập trung triển khai hiệu quả nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên cả ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp; thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong mọi lĩnh vực đời sống - kinh tế - xã hội.

V- CÁC KHẤU ĐỘT PHÁ

(1)- Phát triển nguồn nhân lực có kiến thức, kỹ năng, tư duy đổi mới sáng tạo, đáp ứng yêu cầu. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo; chú trọng thu hút, trọng dụng nhân tài; khuyến khích bảo vệ, tôn vinh những người dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, phát triển và dám chịu trách nhiệm vì lợi ích của Nhân dân và địa phương.

(2)- Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng hiện đại, đa phương thức; phát triển hạ tầng công nghệ số, hạ tầng phục vụ quản lý, quản trị phát triển bền vững. Chú trọng phát triển hạ tầng gắn với phát triển công nghiệp, cảng biển, logistics; khai thác hiệu quả các hành lang kinh tế, hạ tầng liên kết vùng.

(3)- Phát triển văn hóa giàu bản sắc vùng Đông Bắc; lấy giá trị văn hóa, con người làm nền tảng, sức mạnh nội sinh bảo đảm sự phát triển bền vững.

V- CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, thực sự “của dân, do dân, vì dân”; phát huy dân chủ, kỷ cương và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

1.1. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, toàn diện, thực sự là đạo đức, là văn minh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, lãnh đạo cầm quyền của Đảng

Tiếp tục tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ. Chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; phát huy vai trò lãnh đạo tập thể, trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu. Cấp ủy, tổ chức Đảng phải gắn bó mật thiết với Nhân dân, thường xuyên nắm chắc tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân để kịp thời định hướng, giải quyết ngay từ thôn/khu, không để phát sinh điểm nóng.

Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập nghị quyết của Đảng theo hướng linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với từng đối tượng. Tiếp tục

thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII)¹⁵ về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phần đầu hàng năm có 100% chi bộ tổ chức học tập, sinh hoạt chuyên đề “Học và làm theo Bác” gắn với nhiệm vụ chính trị cụ thể; toàn xã xây dựng từ 3-5 mô hình “Học và làm theo Bác” có hiệu quả thực chất, lan tỏa; 100% đảng viên hàng năm đăng ký thực hiện nội dung nêu gương gắn với cam kết tu dưỡng, rèn luyện.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sạch, có năng lực thực tiễn và tinh thần phục vụ Nhân dân. Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, 100% cán bộ xã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, đồng thời tập trung nâng cao hơn nữa chất lượng đội ngũ theo hướng chuyên nghiệp, có tư duy đổi mới, kỹ năng số, năng lực thực thi nhiệm vụ thực tiễn. Phần đầu đến năm 2026, 100% cán bộ chủ chốt, lãnh đạo sử dụng thành thạo các nền tảng số cơ bản trong quản lý, điều hành; 100% cán bộ tham gia cấp ủy có chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức hàng năm.

Triển khai tổ chức bộ máy chính quyền địa phương mới một cách đồng bộ, thông suốt, hiệu quả, lấy sự hài lòng và lợi ích của Nhân dân làm thước đo, mục tiêu phấn đấu cao nhất. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, quy trình công tác.

Nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên. Tập trung củng cố chi bộ ở vùng đồng bào dân tộc, các đơn vị trường học và doanh nghiệp ngoài công lập. Thực hiện nghiêm túc quy trình kết nạp đảng viên mới, sàng lọc đảng viên không đủ tư cách. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình “chi bộ 4 tốt; đảng bộ 4 tốt”. Duy trì ổn định 100% các chi bộ thôn/khu sinh hoạt đúng kỳ, đảm bảo nội dung; 100% chi bộ sinh hoạt chuyên đề 1 quý/lần.

Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm như quản lý đất đai, đầu tư công, chế độ chính sách, công tác cán bộ. Đồng thời kết hợp phương pháp giám sát truyền thống sang giám sát kiểm tra qua dữ liệu. Phần đầu hàng năm 100% chi bộ được kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết và nguyên tắc sinh hoạt Đảng; 100% tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm được xem xét, xử lý kịp thời, đúng quy định.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy trong tình hình mới, đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng. Chú trọng thực hiện tốt công tác dân vận của Đảng theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Tiếp tục phát động và nhân rộng phong trào thi đua “Dân vận khéo”, gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, xây dựng thôn văn

¹⁵ Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

hóa, đơn vị kiểu mẫu. Phân đầu mỗi năm xã xây dựng được ít nhất 5 mô hình “Dân vận khéo” có hiệu quả thực chất, được Nhân dân ghi nhận, ủng hộ.

1.2. Xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, kiến tạo phát triển, thực sự “của dân, do dân, vì dân”, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; góp phần xây dựng nền tư pháp hiện đại, công bằng, nghiêm minh

Nâng cao năng lực triển khai, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là năng lực thực thi pháp luật toàn diện trên các lĩnh vực. Xây dựng tổ chức bộ máy chính quyền địa phương tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả với phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm, địa phương hưởng”, đồng thời tăng cường kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình. Thực hiện tốt các quy định tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân, tăng cường vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, đối thoại Nhân dân, xử lý kịp thời đơn thư, phản ánh, kiến nghị của người dân theo đúng quy định.

1.3. Phát huy dân chủ, kỷ cương, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội sau sắp xếp

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc với vai trò chủ trì, phối hợp thống nhất hành động cùng các tổ chức chính trị - xã hội sau sắp xếp, tập trung vào địa bàn thôn/khu, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chủ động lắng nghe, nắm bắt, kịp thời giải quyết tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân ngay từ cơ sở; đề xuất các chính sách phù hợp thực tiễn, đảm bảo người dân được tiếp cận dịch vụ, chính sách, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân.

Đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước; phát huy dân chủ ở cơ sở, nâng cao trách nhiệm cộng đồng trong phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh. Triển khai hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định 217, 218-QĐ/TW; giám sát cán bộ, đảng viên, phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; củng cố mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, vì dân.

2. Đẩy mạnh cơ cấu, xác lập mô hình tăng trưởng kinh tế, lấy khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chính; thúc đẩy tăng trưởng xanh, bao trùm, toàn diện về kinh tế - xã hội – văn hóa – môi trường – quốc phòng, an ninh; nâng cao đời sống mọi mặt của Nhân dân

2.1. Phát triển kinh tế nhanh, hiệu quả, bền vững gắn với nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng cùng sức cạnh tranh

Phát triển công nghiệp xanh, chuyển đổi xanh, tập trung hỗ trợ phát triển các cơ sở sản xuất theo hướng thân thiện với môi trường, quy mô phù hợp, nhất là lĩnh vực chế biến gỗ, nông - lâm sản, cơ khí, vật liệu xây dựng và các ngành nghề truyền thống; đồng thời từng bước sắp xếp, di dời các cơ sở nhỏ lẻ ra ngoài khu dân cư. Khẩn trương rà soát, hoàn thiện các quy hoạch để tạo quỹ đất nhằm sớm

đưa cụm công nghiệp tại xã Phong Dụ cũ (khoảng 75 ha) vào danh mục thu hút các đầu tư, theo định hướng phát triển công nghiệp xanh, ít phát thải, công nghệ cao.

Ưu tiên đẩy nhanh tiến độ các công trình hạ tầng động lực, có ý nghĩa chiến lược, tạo đột phá trong phát triển không gian đô thị, không gian giáo dục, thương mại dịch vụ, để thu hút đầu tư và phát triển các ngành dịch vụ mới. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý xây dựng, quản lý đô thị, từng bước xây dựng chính quyền số trong lĩnh vực hạ tầng, đất đai và trật tự đô thị. Phân đầu đến năm 2030, giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng đạt khoảng 1.800 đến 2.000 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 25 - 30% trong cơ cấu kinh tế; tốc độ tăng bình quân giai đoạn 2025 - 2030 đạt khoảng 19,3%/năm, góp phần hình thành nền tảng để phát triển đô thị xanh, thông minh và bền vững.

Phát triển thương mại, dịch vụ theo hướng hiện đại, văn minh, đậm bản sắc và gắn với chuyển đổi số và hội nhập. Phát huy vai trò trung tâm giao thương vùng Đông Bắc và lợi thế kết nối hạ tầng với cảng Mũi Chùa - Cái Bầu, cao tốc Hạ Long - Móng Cái. Tiếp tục mở rộng không gian phổ đi bộ, khuyến khích phát triển các tuyến phố thương mại - dịch vụ - ẩm thực, giữ gìn kiến trúc đô thị cổ Tiên Yên kết hợp với khai thác cảnh quan sông Tiên Yên, rừng ngập mặn, bãi biển tạo điểm nhấn du lịch đặc sắc.

Tập trung đổi mới mô hình quản lý chợ Tiên Yên theo hướng chợ đầu mối, chợ văn minh, xanh - sạch - đẹp, trở thành điểm đến du lịch. Khuyến khích phát triển dịch vụ logistics, vận tải, kho bãi tại xã Tiên Lãng (cũ), gắn với khu đô thị - công nghiệp - cảng biển, hình thành trung tâm hậu cần khu vực đáp ứng nhu cầu giao thương, hội nhập của vùng.

Triển khai hiệu quả Chương trình “Mỗi xã, phường một sản phẩm - OCOP”, nâng cao chất lượng, thương hiệu các sản phẩm đặc trưng như gà Tiên Yên, bánh gât gù, mật ong, bánh chả, bánh tày lòng, khâu nhục.... Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, quản lý truy xuất nguồn gốc, xúc tiến thương mại, bán hàng trực tuyến. Phát triển các mô hình kinh doanh điện tử, kinh tế số, tiêu dùng số; khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt và thương mại điện tử trên nền tảng số. Phân đầu đến năm 2030, tỷ trọng kinh tế số trong tổng giá trị sản xuất đạt từ 30%.

Duy trì và nâng tầm sự kiện “Liên hoan ẩm thực vùng Đông Bắc”; “Hội thi Vua gà”; “Lễ hội đường phố” gắn với Tuần văn hóa - thể thao các dân tộc, tạo thành thương hiệu du lịch. Phân đầu đến năm 2030, giá trị sản xuất ngành thương mại - dịch vụ đạt khoảng 4.700 đến 5.000 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 60 - 65% trong cơ cấu kinh tế; tốc độ tăng bình quân giai đoạn 2025 - 2030 đạt khoảng 19,3%/năm, phát huy vai trò động lực chính trong phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu và xây dựng đô thị dịch vụ hiện đại, văn minh, mang bản sắc vùng Đông Bắc.

Chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sinh thái, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, gắn kết giữa sản xuất với tiêu thụ, đáp ứng yêu cầu hội nhập và bảo vệ môi trường và phát triển du lịch. Tập trung phát triển vùng chăn nuôi gà Tiên Yên tại xã Phong Dụ (cũ) theo hướng quy mô lớn, trở thành “thủ

phủ gà Tiên Yên” với sản lượng và thương hiệu đặc trưng, từng bước hình thành chuỗi giá trị khép kín từ giống, thức ăn, chăn nuôi, giết mổ, chế biến đến tiêu thụ. Đẩy mạnh phát triển kinh tế lâm nghiệp, khuyến khích trồng rừng gỗ lớn, cây dược liệu dưới tán rừng, kết hợp bảo vệ và nâng cao độ che phủ rừng; từng bước hình thành vùng nguyên liệu gỗ phục vụ chế biến, đáp ứng nhu cầu công nghiệp và xuất khẩu. Tăng cường phát triển thủy sản theo hướng bền vững, mở rộng diện tích nuôi trồng tại các khu vực ven sông, bãi triều, mặt biển; hỗ trợ nâng cao hiệu quả khai thác, đánh bắt thủy sản ven bờ gắn với quản lý nguồn lợi và bảo vệ môi trường sinh thái. Khuyến khích phát triển mô hình kinh tế hộ liên kết theo chuỗi giá trị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong truy xuất nguồn gốc, quản lý vùng nuôi và sản xuất nông nghiệp. Phấn đấu đến năm 2030, giá trị sản xuất ngành nông - lâm - ngư nghiệp đạt khoảng 800 đến 1.000 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 10 - 12% trong cơ cấu kinh tế; tốc độ tăng bình quân giai đoạn 2025 - 2030 đạt khoảng 20,6%/năm.

Quyết liệt thực hiện đột phá về ứng dụng, phát triển khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong công tác quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền và trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, du lịch, giao thông, thương mại, nông nghiệp, thủy sản... Xác lập phương thức sản xuất mới tiên tiến, hiện đại, kết hợp hài hòa giữa con người và trí tuệ nhân tạo (AI), ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ.

Tập trung phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại; chú trọng xây dựng và khai thác hiệu quả các nền tảng dữ liệu số dùng chung, đảm bảo tính kết nối, chia sẻ, liên thông tổng thể. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông, kết nối vạn vật.

2.2. Tạo đột phá trong thu hút đầu tư, huy động mọi nguồn lực, đa dạng hình thức đầu tư; đẩy nhanh tốc độ phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện gắn với mục tiêu phấn đấu đạt tiêu chí phường trước năm 2030

Tập trung hoàn thiện quy hoạch phát triển không gian kinh tế - xã hội của xã, đảm bảo đồng bộ, minh bạch, công khai, làm cơ sở thu hút các nhà đầu tư. Chủ động rà soát, bố trí quỹ đất sạch cho các dự án ưu tiên, nhất là trong các lĩnh vực: thương mại, dịch vụ, nông nghiệp công nghệ cao, sản phẩm OCOP, du lịch cộng đồng. Tăng cường tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, giới thiệu tiềm năng, lợi thế của địa phương; phối hợp các sở, ngành, doanh nghiệp lớn mở rộng kết nối, tìm kiếm đối tác chiến lược. Chủ động đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; khuyến khích hợp tác công - tư, thu hút nguồn lực xã hội hóa vào phát triển hạ tầng, dịch vụ, sản xuất, tạo động lực mới để chuyển dịch cơ cấu kinh tế nhanh và bền vững.

Tập trung xây dựng, nâng cấp Tiên Yên có cảnh quan đẹp và môi trường trong lành, thân thiện, hệ thống dịch vụ đa dạng; hoàn thành các nội dung nâng cấp đô thị; “Chương trình xây dựng đô thị văn minh”, “Chương trình xây dựng nông thôn mới” từng bước xây dựng đô thị thông minh, gắn với chú trọng giáo dục, văn

hóa, đạo đức, lối sống, kỹ năng hội nhập, tạo chuyển biến tích cực trong hình thành nét ứng xử văn hóa, văn minh của công dân đô thị.

Đa dạng hóa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư hoàn thiện hạ tầng giao thông; hạ tầng thương mại, du lịch, dịch vụ, y tế, giáo dục gắn với tiêu chí đô thị loại IV... Phối hợp làm tốt công tác xúc tiến đầu tư phát triển các khu đô thị mới tại khu phố Long Tiên, Đồng Châu Bến xe khách Long Tiên. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư trọng điểm: Dự án Chinh trang hạ tầng kỹ thuật đô thị vùng lõi Tiên Yên; dự án khu dân cư dịch vụ phía Bắc Tiên Yên, siêu thị dịch vụ Aloha Mall, trường THCS và THPT Tiên Yên theo tiêu chí chất lượng cao... Phát triển đô thị đồng bộ về kinh tế, xã hội, kết cấu hạ tầng, kiến trúc, cảnh quan, không gian, ứng phó với biến đổi khí hậu và phù hợp chuyển dịch cơ cấu lao động, sinh kế người dân. Trong đó, quan tâm đầu tư (hoặc đề xuất đầu tư) một số công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn đảm bảo kết nối đồng bộ giữa các vùng trong xã và liên xã: nâng cấp Quốc lộ 4B¹⁶, xây dựng tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 18A đến khu trung tâm hành chính mới; tuyến đường kết nối với cầu giàn thép Đồng Châu; kết nối từ Đình Đồng Châu đến đường 341... và cải tạo, nâng cấp, chỉnh trang một số tuyến đường hiện hữu đã xuống cấp hoặc chưa được bê tông hóa. Quản lý tốt hành lang, vỉa hè, lòng đường; lập quy hoạch xây bãi đỗ xe ô tô có thu phí dịch vụ để tăng thu ngân sách. Có giải pháp di dời các cơ sở tiểu thủ công nghiệp không đúng quy hoạch, không đảm bảo môi trường ra khỏi không gian khu vực trung tâm¹⁷. Chú trọng phát triển vận tải đa phương tiện, dịch vụ Logistics tại cảng biển Mũi Chùa theo Quyết định số 860/QĐ-BXD ngày 19/6/2025 của Bộ Xây dựng là cảng tổng hợp, rời, lỏng/khí, tiếp nhận tàu trọng tải 5.000 tấn, đáp ứng nhu cầu hàng hóa thông qua từ 0,35 triệu tấn đến 0,6 triệu tấn/năm.

Đặc biệt, phát huy vai trò người đứng đầu, huy động hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa, tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của cấp trên, sớm hoàn thành các tiêu chí, đạt tiêu chí phước trước năm 2030.

2.3 Đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp, phát triển mạnh kinh tế tư nhân

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Rà soát, đơn giản hóa, chuẩn hóa thủ tục hành chính; đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo.

Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh. Chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổ chức đối thoại định kỳ, minh bạch hóa quy hoạch, đất đai, dự án; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, hỗ trợ sản xuất kinh doanh. Quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đầu tư vào địa bàn, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, khơi thông nguồn lực cho phát triển. Tiếp tục tăng cường công tác hỗ trợ

¹⁶ Đoạn từ cảng Mũi Chùa đến ngã 3 Yên Than.

¹⁷ Theo tiêu chí khảo sát của đơn vị tư vấn chung cho các xã, thị trấn, thị trấn Tiên Yên đã cơ bản đạt tiêu chí lên phường, còn thiếu 01 siêu thị (Dự kiến siêu thị ALOHA MALL đưa vào đầu tư năm 2025).

doanh nghiệp với phương châm “*Đồng hành, kiến tạo, nỗ lực, đón thời cơ, vượt thách thức*”; tập trung giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin phục vụ nhu cầu tìm hiểu của doanh nghiệp về địa phương. Phân đầu số doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn thành lập mới đạt từ 5-10 doanh nghiệp/năm.

Thúc đẩy phong trào đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực địa phương. Hỗ trợ kỹ năng, tư vấn, kết nối vốn, đào tạo nghề, chuyển giao kỹ thuật, nhất là cho thanh niên, phụ nữ, nông dân; biểu dương, nhân rộng các gương khởi nghiệp tiêu biểu.

2.4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với tăng quy mô và nâng cao chất lượng dân số; tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo; đẩy mạnh khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục ở các cấp học; đảm bảo 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đúng độ tuổi, duy trì vững chắc phổ cập mầm non 5 tuổi, tiểu học và trung học cơ sở. Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ, phân đầu đến năm 2030, 100% trường học trên địa bàn đạt chuẩn quốc gia, trong đó ít nhất 50% trường học đạt chuẩn mức độ 2; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi duy trì trên 98%; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình trung học cơ sở đạt trên 99%. Duy trì vững chắc vị thế xã Tiên Yên là một trong những địa phương có chất lượng giáo dục phổ thông tốt nhất vùng Đông Bắc.

Tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, gắn với đào tạo nghề và nhu cầu thị trường lao động; phân đầu 80% học sinh sau trung học cơ sở học tiếp hoặc học nghề, trong đó 30% theo hướng đào tạo nghề gắn sản xuất thực tiễn.

Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế số, kinh tế xanh. Đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90%, trong đó trên 50% có chứng chỉ nghề từ sơ cấp trở lên; 100% cán bộ, giáo viên được tập huấn kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong giảng dạy, quản lý; từng bước đưa nội dung kinh tế số, kỹ năng số vào hoạt động ngoại khóa và chương trình trải nghiệm cho học sinh.

2.5. Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai

Nâng cao chất lượng công tác quản lý, triển khai quy hoạch đã được phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật về quy hoạch. Trong đó, triển khai hiệu quả các quy hoạch; chương trình phát triển đô thị đến năm 2030, định hướng đến năm 2040; Thực hiện công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất từng năm, công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; tập trung chỉ đạo giải phóng mặt bằng triển khai các dự án, công trình đảm bảo tiến độ. Quản lý tốt nguồn lực đất đai tuân thủ đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Nâng cao hiệu quản lý, phát huy hiệu quả các công trình, trụ sở dôi dư sau sáp nhập. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiểm tra, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật đất đai, quản lý đất ở, đất lâm nghiệp, quỹ đất 5%.

Nâng cao hiệu quả hệ thống thu gom xử lý rác thải trên địa bàn. Tập trung

khắc phục các tồn tại ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi, giết mổ; xây dựng cảnh quan môi trường trong khu dân cư sạch đẹp, văn minh.

Chú trọng bảo vệ tài nguyên, môi trường, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, thích ứng với quá trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển nguồn nhân lực chất lượng. Chủ động, khẩn trương, quyết liệt các biện pháp phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, bảo vệ an toàn tài sản, tính mạng Nhân dân theo phương châm “4 tại chỗ” và “3 sẵn sàng”.

Quản lý sử dụng đất rừng đúng mục đích, có hiệu quả; quản lý chặt chẽ tài nguyên rừng, không để xảy ra khai thác chặt phá rừng nguyên sinh, rừng phòng hộ; đẩy mạnh phát triển rừng trồng gắn với hoàn thành trồng rừng gỗ lớn loài cây Lim, Giổi, Lát được giao hằng năm; nâng cao tỷ lệ che phủ rừng bền vững gắn với cấp chứng chỉ rừng.

3. Phát triển văn hóa, con người, xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc vùng Đông Bắc; tăng cường quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; nâng cao chất lượng đời sống và hạnh phúc của Nhân dân.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 17- NQ/TU ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững”; xây dựng môi trường văn hóa, đời sống, lối sống văn hóa trong gia đình, trường học, cơ quan, đơn vị và cộng đồng dân cư; chú trọng phát triển văn hóa chính trị, văn hóa kinh doanh, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa khởi nghiệp sáng tạo và đạo đức doanh nghiệp. Khuyến khích phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng; phát triển thể thao thành tích cao.

Hoàn thiện các thiết chế văn hóa, gìn giữ, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể, các công trình tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn: Miếu gốc đa, chùa Linh Quang, chùa Quán Âm, chùa An Long, Trung tâm Văn hóa vùng Đông Bắc, đình Đồng Đình, đình Đồng Châu... Hoàn thiện hồ sơ đề nghị Khu di tích lịch sử Khe Tù công nhận di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia; quảng bá kết nối tour tuyến đến các điểm tham quan du lịch thành chuỗi trải nghiệm, thu hút du khách đến với Tiên Yên. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa Tiên Yên gắn với thực hiện Đề án bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống làng Văn hóa dân tộc Tày tại thôn Đồng Đình; Đề án phát triển du lịch Tiên Yên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Huy động mọi nguồn lực, đa dạng hóa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư để hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, tạo đà cho việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: cải tạo, nâng cấp các tuyến, trục giao thông phục vụ nhu cầu thiết yếu của Nhân dân kết nối các điểm khu du lịch cộng đồng (Đình Đồng Đình, Thác Khe San, Thác Pạc Sủi).

Thực hiện tốt các chính sách an sinh và phúc lợi xã hội, chăm lo đời sống, thu nhập người lao động, hộ cận nghèo, hộ nông lâm ngư nghiệp. Rà soát tiêu chí và xây dựng giải pháp triển khai thực hiện phân đầu đèn năm 2026 không còn hộ cận nghèo. Tiếp tục duy trì và phát triển các hoạt động tại Phố đi bộ Tiên Yên. Phối hợp tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch trên địa bàn gắn với thu hút đầu

tư các dự án liên quan đến văn hóa, du lịch, xây dựng xã Tiên Yên trở thành Trung tâm văn hóa các dân tộc vùng Đông Bắc.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, giữ vững địa bàn an toàn, tạo điều kiện thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, an sinh xã hội. Chú trọng hoạt động tuyên truyền Luật bảo hiểm y tế, nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân. Tăng cường quản lý, kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm. Triển khai các đề án, mô hình hướng dẫn chăm sóc sức khỏe sinh sản, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, tuyên truyền dịch vụ về dân số, giảm chênh lệch tỷ lệ giới tính khi sinh.

4. Tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng lực lượng vũ trang ngày càng vững mạnh

Tiếp tục thực hiện các chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, khu vực phòng thủ vững chắc. Ứng phó xử lý hiệu quả các thách thức an ninh phi truyền thống.

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, trật tự. Chủ động nắm chắc, phân tích, dự báo sát, đúng tình hình; kịp thời phát hiện, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; kiên quyết đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và phối hợp xây dựng lực lượng Công an trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các mô hình “Tự phòng, tự quản, tự hòa giải”. Xây dựng lực lượng tổ an ninh cơ sở tại các thôn/khu vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh xã hội, an ninh dân tộc, tôn giáo, an ninh con người, an ninh mạng.

Đại hội Đảng bộ xã Tiên Yên nhiệm kỳ 2025 - 2030 là Đại hội **“Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”**; phát huy truyền thống cách mạng, ý thức tự lực, tự cường, tinh thần tự chủ, sáng tạo. Đảng bộ và Nhân dân xã Tiên Yên quyết tâm nắm vững thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, cùng đoàn kết phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Đại hội đề ra, vững vàng trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TIÊN YÊN, KHÓA I